TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 10 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Lê Công T**, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Số nhà x, khu M, Thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- **Chị Đào Thị P**, sinh năm 1966.

Nơi đăng ký hộ khâu thường trú: Số nhà x, khu M, Thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Khu tập thể khán đài X –, địa chỉ: Tổ X, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị P tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 30/01/2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống nên trong cuộc sống gia đình hay xảy ra xích mích, va chạm, cãi vã nhau. Đến năm 2014, do mâu thuẫn kéo dài, cả hai đều cảm thấy mệt mỏi, không có hạnh phúc nên vợ chồng sống ly thân từ đó, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Trong thời gian ly thân, anh chị đã được bạn bè, gia đình hai bên hòa giải, động viên về đoàn tụ nhiều lần nhưng không có kết quả, nếu có tiếp tục chung sống cũng chỉ khiến hai bên thêm mệt mỏi. Nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên anh chị đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án

nhân dân huyện Vũ Thư công nhận. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Ngọc L, sinh ngày 28/9/2004 hiện đang học lớp 9, trường Trung học cơ sở K, thành phố T và con Lê Tiến Đ, sinh ngày 27/10/2007 hiện đang học lớp 6, trường Trung học cơ sở T, thành phố T. Hai con hiện đang ở với bố. Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi cả 2 con chung Lê Ngọc L và Lê Tiến Đ. Về vấn đề cấp dưỡng, vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh chị không vay ai tài sản gì và không cho ai vay tài sản gì, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Công T và chị Đào Thị P mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Công T và chị Đào Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Công T và chị Đào Thị P có 02 con chung là Lê Ngọc L, sinh ngày 28/9/2004 và con Lê Tiến Đ, sinh ngày 27/10/2007. Ly hôn, anh chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi cả 2 con chung Lê Ngọc L và Lê Tiến Đ. Về vấn đề cấp dưỡng, vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh T và chị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Lê Công T và chị Đào Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Công T và chị Đào Thị P mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003112 và 0003113 ngày 27/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh T, chị P đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương